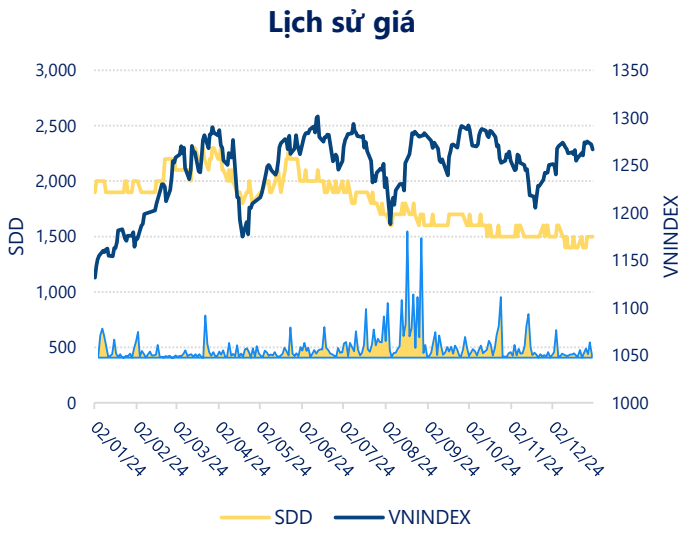
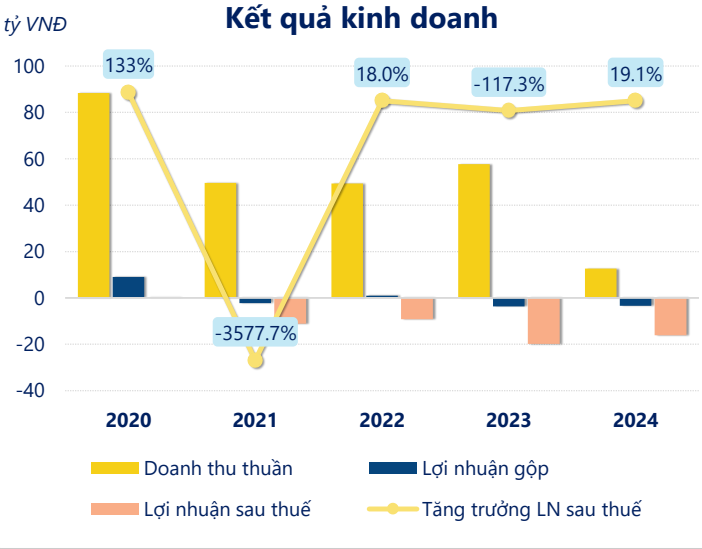
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	1,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-6.3%	-

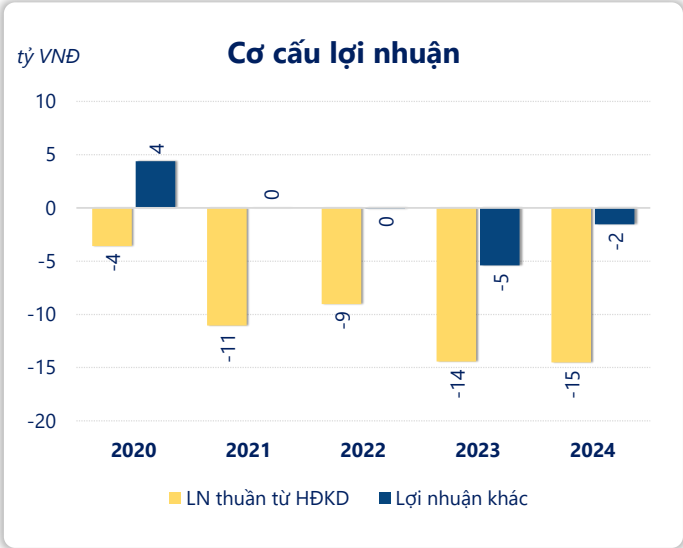
	2024	YoY
DT thuần	12.6 *tỷ VNĐ*	▼ 45.1 ▼ 78.1%
LN gộp	-3.42 *tỷ VNĐ*	▲ 0.26 ▲ 7.2%
LN thuần	-14.5 *tỷ VNĐ*	▼ 0.10 ▼ 0.4%
LN sau thuế	-16.1 *tỷ VNĐ*	▲ 3.70 ▲ 19.1%
ROE	-16.1%	+/- YoY ▲ 0.8%
ROA	-7.1%	+/- YoY ▲ 0.1%

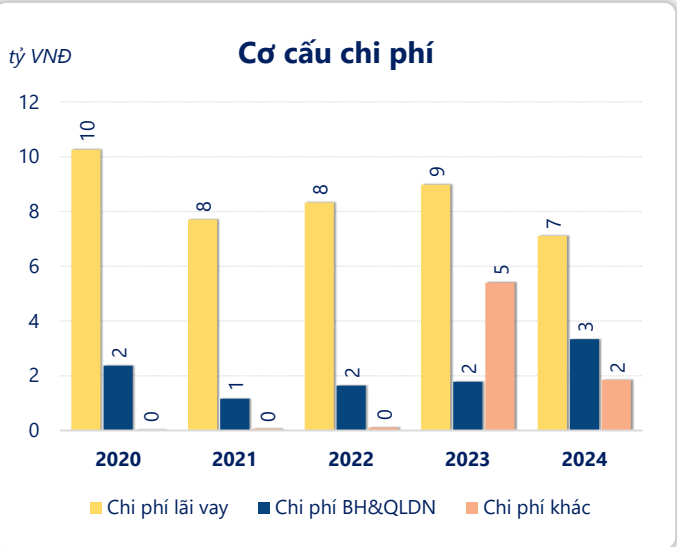




Năm **2024**, **SDD** ghi nhận doanh thu thuần **12.64** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **-16.05** tỷ đồng, lần lượt **giảm 78.1%** và **tăng 19.1%** so với năm trước.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -16.1% là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

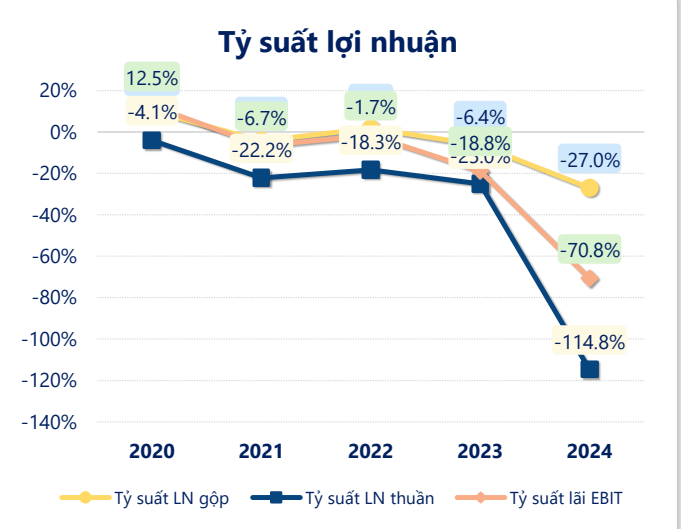


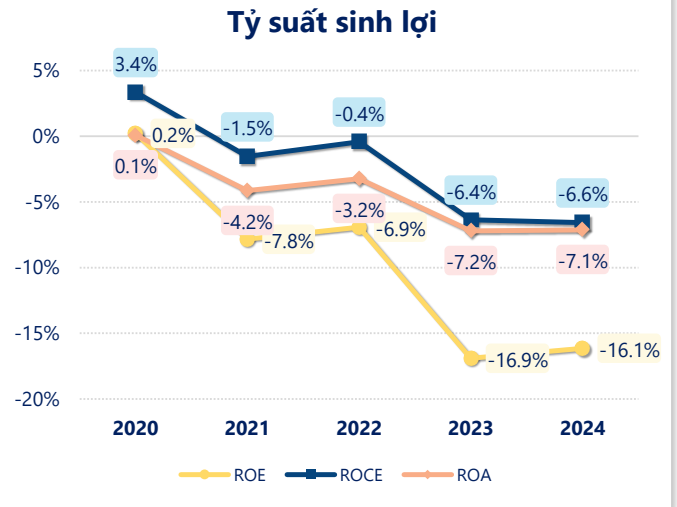


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **SDD** năm **2024 giảm đi 0.06** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 14.51 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

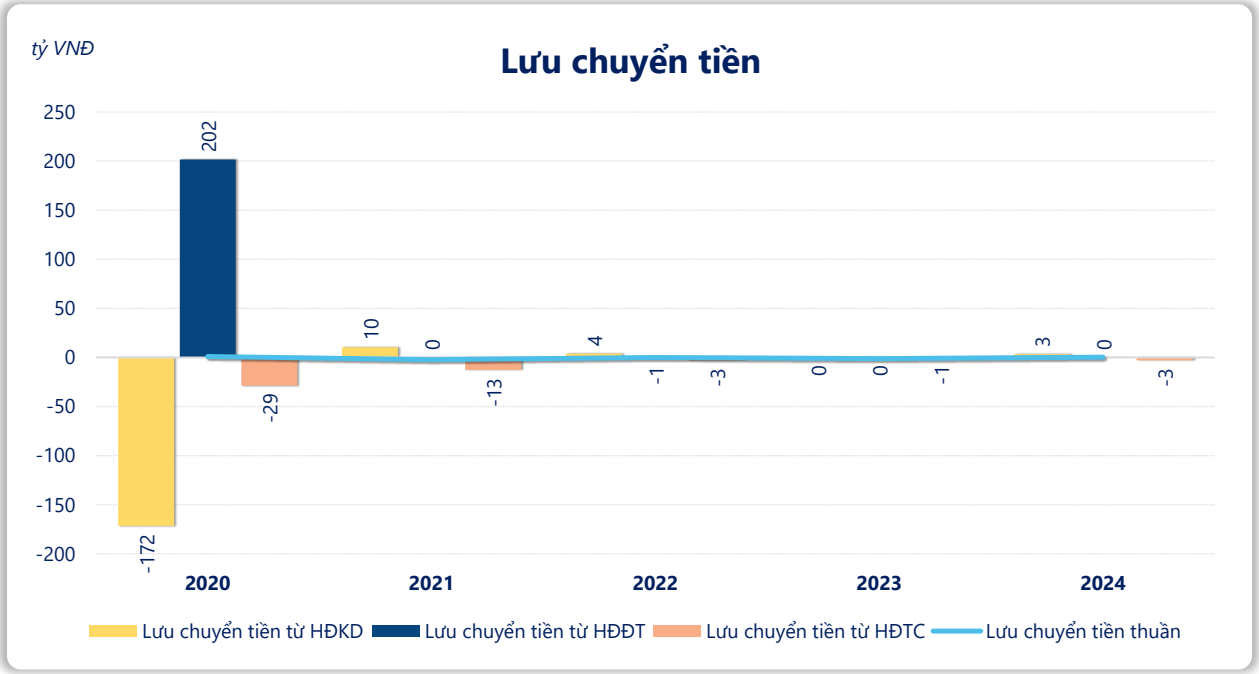
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **7.10** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **3.33** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.84** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của SDD năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **-16.1%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**88.3**	**49.6**	**49.3**	**57.7**	**12.6**
Giá vốn hàng bán	79.3	51.8	48.4	61.4	16.1
Lợi nhuận gộp	**9.04**	**-2.19**	**0.92**	**-3.68**	**-3.42**
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Chi phí TC	10.3	7.70	8.32	8.97	7.76
Chi phí lãi vay	**10.3**	**7.70**	**8.32**	**8.97**	**7.10**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	2.36	1.16	1.64	1.78	3.33
LN thuần từ HĐKD	**-3.58**	**-11.0**	**-9.03**	**-14.4**	**-14.5**
Lợi nhuận khác	4.39	0.03	-0.10	-5.40	-1.54
LN trước thuế	**0.81**	**-11.0**	**-9.13**	**-19.8**	**-16.1**
Lợi nhuận sau thuế	**0.32**	**-11.1**	**-9.13**	**-19.8**	**-16.1**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.32**	**-11.1**	**-9.13**	**-19.8**	**-16.1**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của SDD bằng **0.20** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-1.11 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **3.31** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-3.11** tỷ đồng.